

Thọ Xuân, ngày 15 tháng 8 năm 2017

Số: 179/2017/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa:

Bà Lê Thị H , sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn H L 4, xã T X , huyện T X , tỉnh T H .

Ông Nguyễn Thành Đ , sinh năm: 1963

Địa chỉ: Thôn H L 4, xã T X , huyện T X , tỉnh T H .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Thành Đ đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

Về con: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Thành Đ thống nhất vợ chồng có hai con chung là các cháu Nguyễn Việt N , sinh năm: 1991 và cháu Nguyễn Thành N , sinh năm 1994. Hiện tại hai cháu đã trưởng thành nên bà H và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Thành Đ thống nhất vợ chồng không có tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Thành Đ thống nhất vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Thành Đ thống nhất thoả thuận: Bà H chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0000612 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Bà H được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như